

Số: **73/2020/QĐST-HNGĐ**

Bắc Tân Uyên, ngày 24 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 115/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1992; địa chỉ: Số x, LVS, Phường E, quận T, Thành phố H.

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị V, sinh năm 1997; địa chỉ: Ấp Đ, xã M, huyện B, tỉnh D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **14 tháng 8 năm 2020**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 **tháng 8** năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Công T và bà Trần Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Công T và bà Trần Thị V thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, giấy chứng nhận kết hôn số 104 do Ủy ban nhân dân phường x, quận T, Thành phố H đã cấp cho bà Trần Thị V và ông Nguyễn Công T, ngày 15/8/2016 không còn giá trị pháp lý.

Về con chung và mức cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Công T và bà Trần Thị V có 01 con chung tên Nguyễn Hiếu T1, sinh ngày 03/01/2017. Giao con chung tên Nguyễn Hiếu T1, sinh ngày 03/01/2017 cho bà Trần Thị V được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Nguyễn Công T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Công T và bà Trần Thị V đều có quyền và nghĩa vụ đối với con

chung, được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có đơn yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Công T tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0031087 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên. Trả lại cho ông Nguyễn Công T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND phường x, quận T, TP. H;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng